

Số: 02/ĐQT-NĐMBL

Quảng Trị, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THỜI TIẾT THỦY VĂN MÙA MƯA, BÃO, LŨ
NĂM 2024 KHU VỰC TỈNH QUẢNG TRỊ**

**I. TÓM TẮT TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN CÁC THÁNG ĐẦU
NĂM 2024**

1.1. Khí tượng

1.1.1. Thời tiết nguy hiểm

- Bão và Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Tháng 5 năm 2024 đã có 01 cơn bão hoạt động trên Biển Đông - Cơn bão số 1 (MALIKSI, ngày 30/5-01/6): Chiều ngày 30/5, một vùng áp thấp trên vùng biển quần đảo Hoàng Sa đã mạnh lên thành ATNĐ. Đến chiều 31/5, ATNĐ đã mạnh lên thành bão và đây là cơn bão đầu tiên trên khu vực Biển Đông trong năm 2024 (Bão số 01, có tên quốc tế là MALIKSI). Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8, giật cấp 10, di chuyển chủ yếu theo hướng Bắc với tốc độ khoảng 15-20km/h. Đến sáng ngày 01/6, sau khi đi vào đất liền khu vực phía Nam tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) bão số 1 đã suy yếu thành ATNĐ, đến chiều cùng ngày đã suy yếu thành một vùng áp thấp và tan dần.

Bão số 1 không ảnh hưởng đến thời tiết khu vực tỉnh Quảng Trị.

- Không khí lạnh (KKL)

Các tháng đầu năm 2024 có 10 đợt KKL, trong đó 02 đợt có cường độ mạnh, 05 đợt trung bình và 03 đợt yếu. Trong đó, đợt KKL ngày 22-26/02 là đợt KKL mạnh gây ra một đợt rét đậm kéo dài từ ngày 23-26/02 trên địa bàn tỉnh với nhiệt độ thấp nhất vùng đồng bằng 13.9°C, vùng núi 13.7°C.

- Nắng nóng

Nắng nóng diện rộng xuất hiện vào đầu tháng 3, sớm hơn và hoạt động mạnh hơn TBNN cùng kỳ. Tính đến nay đã xảy ra 05 đợt nắng nóng diện rộng. Trong đó, đợt nắng nóng ngày 13/4-02/5 được đánh giá là có cường độ mạnh nhất từ trước đến nay. Các trạm trên khu vực Quảng Trị đã ghi nhận nhiệt độ vượt lịch sử trong chuỗi số liệu từ năm 1976-2023 và lập các giá trị lịch sử mới, cụ thể như sau:

+ Trạm Đông Hà: Từ ngày từ 26/4 đến 01/5 liên tiếp có giá trị nhiệt độ cao nhất vượt lịch sử từ 0.4-1.7°C (giá trị lịch sử 42.3°C xảy ra vào ngày 07/5/2023), trong đó **ngày 28/4/2024 đạt 44,0°C là giá trị nhiệt độ cao nhất lịch sử mới** ghi nhận được và là giá trị nhiệt độ cao nhất lịch sử mới tại khu vực Trung Trung Bộ.

+ Trạm Khe Sanh: Các ngày 28 và 30/4 có giá trị nhiệt độ cao nhất đạt và vượt giá trị lịch sử từ 0.0-0.5°C (giá trị lịch sử 39.3°C xảy ra vào ngày 17/4/2016). Trong đó **ngày 30/4/2024 đạt 39.8°C là giá trị nhiệt độ cao nhất lịch sử mới** ghi nhận được tại Khe Sanh.

- Mưa lớn

Từ đầu năm 2024 đến nay đã xảy ra 2 đợt mưa lớn cục bộ.

+ *Mưa lớn cục bộ (ngày 02-04/5)*: Do ảnh hưởng rìa phía Nam RAT có trục qua Bắc Bộ kết hợp hội tụ gió trên cao nên khu vực Quảng Trị đã xảy ra một đợt mưa dông diện rộng, có nơi xuất hiện mưa lớn cục bộ. Tổng lượng mưa từ chiều 02-04/5: Vùng núi phổ biến 30-80 mm, có nơi cao hơn như Lìa 98 mm, A Dơi 115 mm; vùng đồng bằng và trung du phổ biến 70-130 mm, một số nơi cao hơn như Thạch Hãn 156 mm, Thủy văn Đông Hà 197 mm.

+ *Mưa lớn cục bộ (ngày 20-25/5)*: Do ảnh hưởng của rìa Nam RAT có trục qua Bắc Trung Bộ bị nén và đẩy dần nên khu vực Quảng Trị đã xảy ra một đợt mưa dông diện rộng, cục bộ có mưa vừa, mưa to. Tổng lượng mưa từ chiều 20-25/5 vùng đồng bằng phổ biến 50-130 mm, vùng núi và trung du phổ biến 70-200 mm, có nơi cao hơn như Tà Long 208 mm, A Vao 232 mm, Tà Rụt 248 mm, Thanh 265 mm.

- Đông, tố, lốc, sét, mưa đá

Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã xảy ra 03 đợt lốc xoáy, 01 đợt mưa đá, xảy ra trên địa bàn huyện Hướng Hóa vào ngày 28-29/3, 15-17/4 và địa bàn huyện Hải Lăng vào chiều tối 18/4.

Chiều tối ngày 28-29/3/2024 do ảnh hưởng của phía Nam rãnh áp thấp bị nén và đẩy dần lên bởi áp cao lục địa ở phía Bắc kết hợp hội tụ gió trên cao nên khu vực thị trấn Lao Bảo, xã Tân Thành, xã Tân Long (huyện Hướng Hóa) đã xảy ra mưa dông kèm theo lốc xoáy, mưa đá gây thủng mái nhà, vỡ cửa kính, tốc mái đền biên phòng, tốc mái nhà, gãy đổ cây xanh và rau màu của người dân.

Chiều các ngày từ 15-17/4/2024 trên địa bàn huyện Hướng Hóa đã xảy ra mưa dông kèm theo lốc xoáy, mưa đá và gió giật mạnh làm tốc mái, sập, siêu vẹo 57 ngôi nhà ở các xã: xã Xy 19 nhà, xã Lìa 29 nhà, xã Thanh 09 nhà.

Chiều tối ngày 18/4, trên địa bàn huyện Hải Lăng đã xảy ra mưa dông kèm theo lốc xoáy đã gây ra một số thiệt hại của người dân, bao gồm: 24 nhà dân bị tốc mái, hư hỏng, đặc biệt là thiệt hại về lúa đang thời kỳ chín bị đổ khoảng 60ha và tràm bị gãy đổ khoảng 0,2 ha.

1.1.2. Nhiệt độ

Các tháng đầu năm 2024, nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn TBNN cùng kỳ. Trong đó, tháng 01 cao hơn từ 1.3-1.6⁰C, tháng 02 cao hơn từ 1.5-2.2⁰C, tháng 3 xấp xỉ cao hơn với chuẩn sai từ 0.5-0.9⁰C, tháng 4 cao hơn từ 2.3-4.1⁰C, tháng 5 xấp xỉ đến cao hơn với chuẩn sai từ 0.2-1.4⁰C, 20 ngày đầu tháng 6 cao hơn từ 0.5-1.5⁰C.

1.1.3. Lượng mưa

Tổng lượng mưa 4 tháng đầu năm 2024 phổ biến từ 40-140 mm, riêng Côn Cỏ đạt 197.2 mm, ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 20-55%; Tháng 5, lượng mưa phổ biến đạt 180-330 mm, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 160-255%.

Cụ thể như sau: Tháng 01 thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 20-70%; Tháng 02 phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 20-55%, riêng vùng núi thấp hơn rất nhiều và chỉ đạt dưới 10%; Tháng 3 vùng đồng bằng và trung du phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ đạt từ 20-73%, riêng Thạch Hãn xấp xỉ TBNN cùng kỳ và đạt 110%, vùng núi thấp hơn TBNN cùng kỳ và chỉ đạt 50-77%, riêng Tà Rụt cao hơn và đạt 120%, Côn Cỏ xấp xỉ TBNN cùng kỳ và đạt 92%; Tháng 4, vùng đồng bằng và trung du thấp hơn TBNN cùng kỳ rất nhiều và chỉ đạt từ 1-4% TBNN cùng kỳ, có nơi cao hơn như Hiền Lương 9 mm, Gia Vòng 11 mm đạt 15-17% TBNN cùng kỳ, vùng núi thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt 10-45% TBNN cùng kỳ.

Tháng 5, lượng mưa phổ biến đạt 180-330 mm, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ và đạt từ 160-255%, riêng Mỹ Chánh xấp xỉ TBNN cùng kỳ và đạt 88%. Đảo Cồn Cỏ lượng mưa đạt 79.3 mm, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ và đạt 133%.

Trong 15 ngày đầu tháng 6, lượng mưa khu vực trung du và đồng bằng ven biển phía Bắc phổ biến 25-60 mm, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ và đạt 110-170%, riêng tại Đầu Mầu chỉ đạt 1.0 mm. Khu vực vùng núi phổ biến 20-40 mm, có nơi thấp hơn như Tà Rụt 6.8 mm, ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ và đạt 15-75%.

1.2. Thủy văn

Từ tháng 01 đến đầu tháng 6/2024 xu thế mực nước vùng thượng lưu các sông giảm dần. Mực nước trung bình tháng 4 và tháng 5 tại trạm thủy văn Gia Vòng thấp hơn TBNN cùng kỳ khá nhiều, đặc biệt, mực nước thấp nhất tháng 4, tháng 5 tại trạm thủy văn Gia Vòng ở mức thấp hơn giá trị mực nước thấp nhất cùng kỳ tính đến năm 2023 là 8 cm; thời kỳ 20 ngày đầu tháng 6 mực nước trung bình tại Gia Vòng thấp hơn TBNN cùng kỳ 47 cm. Vùng hạ lưu các sông do ảnh hưởng của thủy triều, mực nước trung bình tại các trạm ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN cùng kỳ.

Bảng 1.1: Mực nước trung bình tháng từ tháng 01 đến 10 ngày đầu tháng 6 năm 2024 tại các trạm so với TBNN cùng kỳ.

Đơn vị: m

Sông	Trạm	Mực nước	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	20 ngày đầu tháng 6
Bến Hải	Gia Vòng	Htb tháng	1.97	1.74	1.65	1.56	1.64	1.56
		So với năm 2023	<0.17	<0.14	<0.10	>0.07	>0.03	<0.03
		So với TBNN	<0.29	<0.38	<0.39	<0.44	<0.42	<0.47
	Hiền Lương	Htb tháng	0.16	0.05	0.05	-0.04	0.02	0.05
		So với năm 2023	>0.04	<0.10	>0.03	<0.05	>0.01	>0.04
		So với TBNN	>0.05	0	>0.07	>0.03	>0.05	>0.12
Hiếu	Đông Hà	Htb tháng	0.18	0.07	0.04	-0.07	0.01	0.01
		So với năm 2023	<0.02	<0.10	>0.03	<0.08	<0.02	>0.02
		So với TBNN	>0.10	>0.07	>0.08	<0.00	>0.11	>0.15
Thạch Hãn	Thạch Hãn	Htb tháng	0.17	0.04	0.02	-0.08	0.02	0.02
		So với năm 2023	<0.05	<0.14	>0.01	<0.09	>0.00	>0.05
		So với TBNN	<0.05	<0.04	<0.01	<0.06	>0.02	>0.09
	Cửa Việt	Htb tháng	0.08	-0.03	-0.02	-0.11	-0.03	-0.01
		So với năm 2023	>0.04	<0.04	>0.07	<0.04	>0.02	>0.07
		So với TBNN	>0.08	>0.04	>0.09	>0.04	>0.14	>0.19

Từ tháng 01 đến giữa tháng 6/2024 dòng chảy thượng lưu các sông suy giảm mạnh. Lượng dòng chảy tháng tại trạm thủy văn Gia Vòng trên sông Bến Hải đạt 14.4% đến 32.7%, thiếu hụt từ 67.3 đến 85.6% so với TBNN cùng kỳ.

1.3. Tình hình Hải văn

Từ tháng 01/2024 đến 20/6/2024, độ cao sóng quan trắc được tại Cồn Cỏ phổ biến dưới 2 m. Riêng ngày 23-24/01, 09/2 tại Cồn Cỏ độ cao sóng lớn nhất quan trắc được đạt 2.0-3.5 m.

1.4. Tình hình hồ chứa

Tính đến ngày 20/6/2024, mực nước các hồ chứa trong tỉnh phổ biến từ 50-60% dung tích thiết kế. Riêng hồ thủy lợi thủy điện Quảng Trị mực nước 13h ngày 20/6/2024 đạt 468.22 mét, thấp hơn mực nước dâng bình thường 11.78 mét.

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN MÙA MƯA BÃO 2024

Việc thay đổi trạng thái từ El Nino sang La Nina khiến tình trạng hạn hán, mưa lũ, dông tố lốc, mưa đá năm nay làm xuất hiện hiện tượng thời tiết cực đoan gia tăng cả về tần suất và mức độ nghiêm trọng với các đặc điểm như: Bão/ATNĐ có khả năng xuất hiện dồn dập trong thời gian ngắn, tập trung vào nửa cuối mùa mưa bão, khoảng tháng 9-11/2024 tại khu vực Trung Bộ.

2.1. Hiện tượng ENSO

Hiện nay, hiện tượng ENSO đang ở trạng thái trung tính, từ tháng 7-9/2024 có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 65-75%. Trong các tháng cuối năm 2024, hiện tượng ENSO tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina với xác suất khoảng 80-90%.

2.2. Xoáy thuận nhiệt đới (Bão và áp thấp nhiệt đới)

Từ nay đến hết mùa mưa bão năm 2024 có khoảng 10-13 cơn bão/ATNĐ xuất hiện trên khu vực Biển Đông, trong đó có khoảng 5-7 cơn bão/ATNĐ ảnh hưởng đến đất liền nước ta, ở mức xấp xỉ so với TBNN.

Có khoảng 3-5 cơn bão/ATNĐ ảnh hưởng khu vực Quảng Trị, trong đó có khoảng 1-2 cơn ảnh hưởng trực tiếp, thời gian ảnh hưởng tập trung trong khoảng tháng 9 đến đầu tháng 11.

- Từ tháng 7 đến tháng 9, có từ 5-7 bão/ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có khoảng 1-2 cơn ảnh hưởng đến thời tiết khu vực tỉnh, cần chú ý có khả năng từ tháng 7/2024 đã có bão/ATNĐ ảnh hưởng đến khu vực tỉnh.

- Từ tháng 10-12/2024, bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông ở mức xấp xỉ TBNN với khoảng 4-6 cơn, trong đó khả năng có 2-3 cơn ảnh hưởng đến thời tiết khu vực tỉnh.

Đề phòng các cơn bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp và hình thành ngay trên khu vực Biển Đông.

2.3. Nhiệt độ, nắng nóng và KKL

Nhiệt độ trung bình trong các tháng phổ biến cao hơn TBNN cùng kỳ. Trong đó: tháng 7-8 cao hơn 0.5-1.5⁰C, tháng 9-11 ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN cùng kỳ với chuẩn sai từ 0.0-1.0⁰C, tháng 12 ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ với chuẩn sai từ -0.5 đến 0.5⁰C.

Nắng nóng và nắng nóng gay gắt có khả năng xảy ra nhiều hơn so với TBNN cùng kỳ. Trong tháng 7-8 nắng nóng có khả năng xuất hiện từ 2-3 đợt/tháng, tháng 9 nắng nóng có khả năng giảm dần và kết thúc vào khoảng giữa tháng 9. Đề phòng xảy ra nắng nóng gay gắt và đặc biệt gay gắt ở vùng đồng bằng với ngưỡng nhiệt độ cao nhất có thể đạt 38-40⁰C, có nơi trên 40⁰C.

KKL ảnh hưởng đến Quảng Trị từ tháng 10 và gia tăng tần suất và cường độ trong 2 tháng cuối năm 2024. Các đợt KKL ảnh hưởng tới tỉnh xấp xỉ so với TBNN cùng kỳ. KKL kết hợp với các hình thái thời tiết khác gây ra các đợt mưa lớn trong tháng 10 đến đầu tháng 12/2024.

2.4. Lượng mưa, mưa lớn

Lượng mưa tháng 7-8 phổ biến ở mức xấp xỉ và đạt từ 100-120% so với TBNN cùng kỳ, tháng 9-11 xấp xỉ đến cao hơn và đạt từ 110-130% so với TBNN cùng kỳ, tháng 12 ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ và đạt từ 80-110%.

Toàn mùa mưa có khoảng 6-8 đợt mưa lớn diện rộng, trong đó có 3-5 đợt mưa lớn xảy ra có khả năng gây ra lũ trên các sông. Mưa lượng lớn có xu hướng gia tăng tập trung trong các tháng 10 đến đầu tháng 11/2024. Đề phòng các đợt mưa lớn có khả năng xuất hiện trong thời kỳ cuối mùa mưa năm 2024.

2.5. Đông, tố, lốc, gió mạnh

Nguy cơ xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như đông, lốc, sét, mưa đá nhiều hơn TBNN cùng kỳ, đặc biệt là thời kỳ giao mùa tháng 8-9 trên phạm vi toàn tỉnh.

Gió mạnh, sóng lớn trên biển do tác động gió mùa Tây Nam vào thời kỳ tháng 7-8, trong các cơn bão/ATNĐ và KKL trong thời kỳ cuối năm 2024.

2.6. Thủy văn

Từ nay đến tháng 8, trên thượng nguồn các sông khu vực Quảng Trị có khả năng có 1-2 đợt dao động nhỏ đến vừa, thời gian còn lại biến đổi chậm và có xu thế hạ thấp dần. Lượng dòng chảy trung bình trên các sông ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ, trên sông Bến Hải ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 80.4 - 85.8%.

Mức nước trung bình thượng lưu các sông ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ, vùng hạ lưu các sông ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN cùng kỳ.

Từ nay đến hết tháng 8/2023, độ mặn trung bình thủy trực lớn nhất tại các điểm đo mặn ở mức thấp hơn độ mặn lớn nhất quan trắc cùng thời kỳ từ năm 2005-2023.

Mùa lũ năm 2024 khu vực Quảng Trị tuân theo quy luật nhiều năm. Lũ có khả năng bắt đầu từ tháng 9 và kết thúc vào cuối tháng 11. Trong mùa mưa lũ có khoảng 3-5 đợt lũ, lũ lớn nhất năm xuất hiện vào đầu tháng 10 đến đầu tháng 11. Đỉnh lũ trên các sông có khả năng ở mức BĐ2 đến BĐ3, có sông trên BĐ3, xấp xỉ đến cao hơn đỉnh lũ năm TBNN và cao hơn đỉnh lũ năm 2023. Đề phòng xuất hiện lũ lớn cục bộ, lũ quét trên khu vực miền núi và suối nhỏ ở thượng lưu các sông.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm và tác động: Từ tháng 7-8/2024 đề phòng khả năng thiếu hụt mưa làm tăng khả năng xâm nhập mặn ở vùng hạ lưu các sông tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội. Từ tháng 9 đến tháng 12, cần đề phòng lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế-xã hội.

2.7. Tình hình hải văn

Từ nay đến tháng 7/2024, sóng lớn ở vùng biển từ Quảng Trị gây ra chủ yếu do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam. Những ngày chịu ảnh hưởng gió mùa Tây Nam, độ cao sóng vùng biển khu vực đạt từ 1.5-3.0m.

Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2024, vùng biển Quảng Trị có khả năng xuất hiện 3-5 đợt sóng lớn, nước dâng, biển động mạnh đến biển động dữ dội do ảnh hưởng xoáy thuận nhiệt đới, xuất hiện tập trung từ tháng 9 đến tháng 11; có 5-9 đợt sóng lớn, biển động đến biển động mạnh do ảnh hưởng của không khí lạnh (KKL), xuất hiện tập trung vào tháng 10 đến tháng 12. Những ngày chịu ảnh hưởng của KKL, độ cao sóng vùng biển khu vực đạt từ 1.5-3.0m. Những ngày chịu ảnh hưởng của không khí lạnh mạnh, không khí lạnh tăng cường, độ cao sóng vùng biển khu vực đạt từ 2.0-4.0m.

Cảnh báo tác động: Những ngày xuất hiện sóng lớn toàn bộ tàu thuyền và các hoạt động khác tại các vùng biển khu vực tỉnh Quảng Trị đều có nguy cơ cao mất an toàn do gió mạnh, sóng lớn. Nguy cơ gây tác động xấu đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội.

Vùng ven biển khu vực tỉnh Quảng Trị xuất hiện các đợt triều cường cao vào các ngày 20-27/6, 04-09/7, 20-27/7, 02-07/8, 18-22/8, 14-17/9, 20-24/9, 07-11/10, 19-24/10, 03-08/11, 15-20/11, 02-07/12 và 13-20/12/2024.

Bản tin tiếp theo ban hành ngày 20/8/2024.

Tin phát lúc 17h00; Soạn tin: Nguyễn Đình Nghị, Đặng Hồng Thái.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- VP BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- Sở TN&MT;
- Đài PTTH tỉnh;
- Vụ QLDB (Tổng cục KTTV);
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Phòng Dự báo (Đài KV);
- Các Trạm KTTV;
- Lưu Đài tỉnh, N&Th15.

